TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**17**/2025/HS-ST
Ngày: 26-08-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Ngọc Thành và ông Phạm Thanh Lam
- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Đồng Nai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Đồng Nai *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Viết Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 08 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:105/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 08 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Ngọc H, sinh ngày 25 tháng 6 năm 1970, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi cư trú: X T V Đ, phường N L, Thành phố HồChí Minh(địa chỉ cũ: X T V Đ, Phường 11, Quận 3, Thành phố HồChí Minh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T (đã chết)và bà Trần Thị H (đã chết); vợ: sống như vợ chồng với Trần Thị Thu, sinh năm 1972; con: Có 03 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2006; tiền án: Tại Bản án số 509/HSPT ngày 05/4/1997 của Tòa phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt 07 năm tù, về tội "Cướp tài sản của công dân"theo Điều 151 Bộ luật hình sự năm 1985. Tổng hợp với hình phạt 02 năm tù (nhưng cho hưởng án treo) về tội "Cố ý gây thương tích" của bản án số 12/HS-ST ngày 03/01/1989 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (do phạm tội trong thời gian thử thách của án treo). Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/01/1996. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/12/2002, (chưa chấp hành việc nộp án phí); tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 12/HS-ST ngày 03/01/1989 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, về tội "Cố ý gây thương tích"theo Điều 109 Bộ luật hình sự năm 1985. Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 18/3/1989. Bị bắt tạm giam từ ngày 13/01/2025hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Khu vực Định Quán thuộc Công an tỉnh Đồng Nai(có mặt).

- Người làm chứng:

1. Bà Trương Thị T, sinh năm 1972, địa chỉ: Ấp T P X, xã T P, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Trần Văn N, sinh năm 1984, địa chỉ: Ấp y, xã L N, tỉnh Đồng Nai.

3. Bà Trần Thị Mỹ C, sinh năm 1989, địa chỉ: Ấp H Q, xã Đ Q, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, Trần Ngọc H và Trương Thị T, sinh năm 1972 sống chung với nhau như vợ chồng tại Tổ 4, khu 9, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (nay là: Tổ 4, ấp Tân Phú 9, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai). Vào lúc 01 giờ ngày 27/8/2016, tại nơi ở của T và H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai đã phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Thị T về hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Trần Văn N, sinh năm 1984, ngụ ấp 1 xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, tang vật thu giữ gồm 63 đoạn ống hút hàn kín 02 đầu, đã được giám định đều là ma túy (heroin), có tổng khối lượng là 4,7652 gam và các đồ vật tài sản khác, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen 1.236.000 đồng (một triệu hai trăm ba mươi sáu ngàn đồng), 02 bơm kim tiêm chích.

Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra còn làm rõ được ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang nêu trên, thì trong khoảng thời gian từ tháng 6/2016 đến ngày 27/8/2016, Trương Thị T còn nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy ở địa phương và địa phương khác, trong đó Trần Ngọc H đã hai lần giúp Trương Thị T bán ma túy, cụ thể như sau:

Khoảng 5 đến 6 ngày, trước ngày T bị bắt quả tang (27/8 2016), thì có đối tượng Trần Thị Mỹ C, sinh năm 1989, ngụ ấp Hiệp Quyết, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai đến hỏi T mua ma túy về sử dụng thì T đồng ý.LúcnàyHùng đang ở nhà cùng với Trương Thị T nhưng do đang bận nấu ăn nên T lấy 01 tép ma túy (loại Heroin) bỏ lên bàn rồi nói H cầm ma túy ra bên ngoài giao cho Chi rồi lấy 200.000 đồng từ Chi đưa lại choThúy.

Cũng trong tháng 8/2016 (Hùng không nhớ chính xác thời gian cụ thể), cũng tại nơi ở của H và T, H đã giúp T bán 01 tép Heroin cho đối tượng Trần Văn N (tên thường gọi là "Toàn"), sinh năm 1984, ngụ Ấp 1, xã La Ngà, huyện Định Quản, tỉnh Đồng Nai lấy 200.000 đồng rồi đưa lại cho T.

Về nguồn gốc ma túy: Trương Thị T khai mua của một đối tượng tên "Minh" không rõ nhân thân, lai lịch. Trần Ngọc H không biết T mua ma túy của ai. Hiện chưa điều tra xác minh được đối tượng tên "Minh" nên chưa có căn cứ xử lý.

Về khối lượng ma túy: Do 02 lần Trần Ngọc H giúp Trương Thị T bản ma túy đều không thu giữ được vật chứng nên không xác định được khối lượng.

Cáo trạng số 115/CT-VKSTP- ĐN ngày 26 tháng 6 năm 2025của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú,tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáoTrần Ngọc Hvề tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáokhông có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

-Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáoTrần Ngọc Hphạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên phạt bị cáoTrần Ngọc Htừ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Về các vấn đền khác: Đối với Trương Thị T, đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai đưa ra xét xử tại Bản án sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 08/6/2017.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về căn cứ kết tội và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo Trần Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:Trong thời gian tháng 8/2016, tại tổ 4,khu 9, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú (nay là: Ấp Tân Phú 9, xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai), Trần Ngọc H đã hailần giúp Trương Thị T bán ma túy (Heroin) cho Trần Văn N (tên thường gọi là "Toàn")và Trần Thị Mỹ C.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xét, tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)đang có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên tại thời điểm đưa xét xử vụ án,Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có hiệu lực pháp luật. Xétvề khung hình phạtcủa tội "Mua bán trái phép chất ma túy"theo Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)không có nội dung thay đổi có lợi cho bị cáo so với Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14

ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Về tình tiết định khung hình phạt:Bị cáo Trần Ngọc H đã bị kết án về tội "Cướp tài sản của công dân" là tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng nên thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm"; Ngoài ra, bị cáo 02 lần giúp Trần Thị T bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn N và Trần Thị Mỹ C nên thuộc trường hợp "Phạm tội nhiều lần". Đây là những tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 194Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:Bị cáolà người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo tham gia thực hiện hành vi với vai trò đồng phạm giúp sức trong vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Việc mua bán trái phép chất ma túylà nguyên nhân gây ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm và là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự.

[5].Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáokhông có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6].Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[7]. Về quyết định hình phạt: Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, có tiền án về tội cướp tài sản công dân, có nhân thân về tội cố ý gây thương tích. Do đó cần quyết định hình hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[8]. Về vật chứng vụ án:Đã được giải quyết tại Bản án sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai và đã có hiệu lực pháp luật.

[9].Về vấn đề khác: Đối với Trương Thị T, đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú đưa ra xét xửtại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 08/6/2017và đã có hiệu lực pháp luật.

[10]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợpvới nhận định của Hội đồng xét xử về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về tội danhvà hình phạt, không phù hợp về hiệu lực của Bộ luật hình sự về thời gian,nên chỉ chấp nhận phần phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm b, p khoản 2 Điều 194;điểm p khoản 1 Điều 46của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 7; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017.

Tuyên bố: Bị cáoTrần Ngọc H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt:Bị cáo Trần Ngọc H**08** (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2025.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Ngọc Hphải nộp200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:Bị cáocó quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 8 – Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tuân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Tuấn Đạt Nguyễn Văn Mẫn Phạm Tuân